

V/v công bố thông tin Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2026 của Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức theo Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Thực hiện Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1787/QĐ-EVN ngày 25/12/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư xây dựng năm 2026;

Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức xin được công bố thông tin về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2026 như Phụ lục đính kèm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính (Bản giấy);
- BGĐ;
- Các P;
- Lưu: VT, TCKT, KHKT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thanh Tuyền

PHỤ LỤC: BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

CÔNG TY TNHH MTV NHIỆT ĐIỆN THỦ ĐỨC **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
MSDN: 0304190419 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

- Đáp ứng sản lượng huy động của Công ty Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện Quốc gia (NSMO).
- Tăng doanh thu SXKD điện: Đảm bảo độ sẵn sàng lò, máy và nhiên liệu đáp ứng nhu cầu huy động của hệ thống điện.
- Phân đầu đạt kế hoạch lợi nhuận được giao.
- Giảm chi phí SXKD: Tiết kiệm chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, chi phí khác bằng tiền.
- Nâng cao hiệu quả vận hành: Thực hiện đạt chỉ tiêu quản lý kỹ thuật, hệ số đáp ứng, tỷ lệ ngừng máy sửa chữa bảo dưỡng và suất sự cố năm 2026.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.
- Đảm bảo công tác môi trường

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính: Đảm bảo cung ứng điện năm 2026 theo huy động của Công ty vận hành hệ thống điện và Thị trường điện Quốc gia (NSMO).
- Phân đầu đạt các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật được Tập đoàn giao.

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1.	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
a.	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	Đảm bảo sản lượng theo huy động của NSMO
2.	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (Nếu có)	Tỷ đồng	0
3.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	73,95
4.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,90
5.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,12
6.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	16,80
7.	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	121,60
8.	Kim ngạch xuất khẩu (Nếu có)	Tỷ đồng	0

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
9.	Chi phí sửa chữa lớn	Triệu đồng	0
10.	Các chỉ tiêu khác		
a.	Suất sự cố	số sự cố/ thiết bị chính	0,25
b.	Hệ số đáp ứng	%	97,9
c.	Tỷ lệ ngừng máy sửa chữa bảo dưỡng	%	1,92
c.	Kế hoạch sử dụng, tuyển dụng lao động	Người	18
d.	Kế hoạch đào tạo	Triệu đồng	1.147

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng của doanh nghiệp trong năm 2026 (Tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư, ...)

Trong năm 2026, Công ty không có dự án nhóm B trở lên.